

114 - 1 電通四真 Lớp máy tính Chân năm 4

	一	二	三	四	五
第 1 節 0820-0910					
第 2 節 0920-1010					電腦繪圖 Đồ họa máy tính 江惠芬 財806
第 3 節 1020-1110				實用華語(三) Thực hành tiếng Trung 洪國恩 財607	電腦繪圖 Đồ họa máy tính 江惠芬 財806
第 4 節 1120-1210				實用華語(三) Thực hành tiếng Trung 洪國恩 財607	電腦繪圖 Đồ họa máy tính 江惠芬 財806
第 5 節 1300-1350		遊戲元件設計 Thiết kế module game 李俊銘 財806		半導體製程設備技術 Kỹ thuật thiết bị trong quy trình chế tạo bán dẫn 陳永得 成411行動通訊Lab	
第 6 節 1400-1450		遊戲元件設計 Thiết kế module game 李俊銘 財806		半導體製程設備技術 Kỹ thuật thiết bị trong quy trình chế tạo bán dẫn 陳永得 成411行動通訊Lab	
第 7 節 1500-1550		遊戲元件設計 Thiết kế module game 李俊銘 財806		週班會 Sinh hoạt lớp 楊宜達 成411行動通訊Lab	
第 8 節 1600-1650				週班會 Sinh hoạt lớp	

藍色註記部份為:校外實習(一)替代課程: Phần được đánh dấu màu xanh là những môn học thay thế cho môn thực tập